

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **2840** /TCT-CS
V/v chính sách thuế.

Hà Nội, ngày **03** tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Đại sứ quán Italia tại Việt Nam
(Địa chỉ: Số 9 Phố Lê Phụng Hiểu, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội).

Về công thư ngày 09/4/2024 của Ngài Marco della Seta, Đại sứ Italia tại Việt Nam gửi Thứ trưởng Bộ Tài chính đề nghị xem xét, xử lý hồ sơ đăng ký thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty TNHH Piaggio Việt Nam, Tổng cục Thuế gửi Quý Đại sứ các thông tin như sau:

Liên quan đến chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp đối với dự án đầu tư mở rộng của Công ty TNHH Piaggio Việt Nam, Tổng cục Thuế đã có công văn số 2721/TCT-CS ngày 26/6/2024 gửi Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc và Công ty TNHH Piaggio Việt Nam (công văn gửi kèm theo).

Tổng cục Thuế xin cung cấp thông tin trao đổi gửi đến Đại sứ quán Italia tại Việt Nam./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCTr Đặng Ngọc Minh (để báo cáo);
- Vụ PC-TCT;
- Website TCT;
- Lưu VT, CS (3b)

(2,4)

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH**



Lưu Đức Huy

Số: 2721 /TCT-CS
V/v chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2024

Kính gửi:

- Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công ty TNHH Piaggio Việt Nam

(Địa chỉ: Lô M, KCN Bình Xuyên, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc).

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 2425/CTVPH-TTHT ngày 24/11/2023 của Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc vướng mắc về xác định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với dự án đầu tư mở rộng của Công ty TNHH Piaggio Việt Nam và công văn số 1454/PC-VPCP ngày 11/6/2024 của Văn phòng Chính phủ chuyển công văn số 060624/CV-PVN ngày 06/6/2024 của Công ty TNHH Piaggio Việt Nam đề nghị giải quyết vấn đề ưu đãi thuế TNDN.

Về vấn đề này, Tổng cục Thuế đã có công văn số 1319/TCT-CS ngày 01/4/2024 gửi Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí để tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính. Trên cơ sở văn bản số 1132/CST-TN ngày 13/6/2024 của Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Theo quy định của pháp luật về thuế TNDN

- Căn cứ khoản 7, khoản 8 Điều 1 Luật số 32/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định áp dụng thuế suất 17% trong 10 năm, miễn thuế tối đa không quá hai năm và giảm 50% số thuế phải nộp tối đa không quá bốn năm tiếp theo đối với "Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn".

- Tại khoản 8 Điều 1 Luật số 32/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định "... thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại khu công nghiệp, trừ khu công nghiệp thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội thuận lợi theo quy định của pháp luật được miễn thuế tối đa không quá hai năm và giảm 50% số thuế phải nộp tối đa không quá bốn năm tiếp theo".

- Tại khoản 12 Điều 1 Luật số 32/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

"12. Điều 18 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 18. Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế

...

2. Doanh nghiệp phải hạch toán riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được ưu đãi thuế quy định tại Điều 13 và Điều 14 của Luật này với thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh không được ưu đãi thuế; trường hợp

không hạch toán riêng được thì thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được ưu đãi thuế được xác định theo tỷ lệ giữa doanh thu của hoạt động sản xuất, kinh doanh được ưu đãi thuế trên tổng doanh thu của doanh nghiệp.

3. Thuế suất 20% quy định tại khoản 2 Điều 10 và quy định về ưu đãi thuế tại khoản 1 và khoản 4 Điều 4, Điều 13 và Điều 14 của Luật này không áp dụng đối với: ...

c) Thu nhập từ kinh doanh dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt;

... ”

Luật thuế TNDN hiện hành không quy định ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư tại khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp theo mức áp dụng đối với dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

2. Theo quy định của pháp luật về đầu tư

- Tại điểm a khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, điểm b khoản 5 Điều 15 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 quy định:

“1. Hình thức ưu đãi đầu tư bao gồm:

a) Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, bao gồm áp dụng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp thấp hơn mức thuế suất thông thường có thời hạn hoặc toàn bộ thời gian thực hiện dự án đầu tư; miễn thuế, giảm thuế và các ưu đãi khác theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp;

...

2. Đối tượng được hưởng ưu đãi đầu tư bao gồm:

a) Dự án đầu tư thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư quy định tại khoản 1 Điều 16 của Luật này;

b) Dự án đầu tư tại địa bàn ưu đãi đầu tư quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật này;

...

3. Ưu đãi đầu tư được áp dụng đối với dự án đầu tư mới và dự án đầu tư mở rộng.

4. Mức ưu đãi cụ thể đối với từng loại ưu đãi đầu tư được áp dụng theo quy định của pháp luật về thuế, kế toán và đất đai.

5. Ưu đãi đầu tư quy định tại các điểm b, c và d khoản 2 Điều này không áp dụng đối với các dự án đầu tư sau đây: ...

b) Dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt, trừ dự án sản xuất ô tô, tàu bay, du thuyền;”.

- Tại khoản 2 Điều 16 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 quy định:

“2. Địa bàn ưu đãi đầu tư bao gồm:

a) Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

b) Khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế.”.

3. Theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật

- Tại khoản 2 Điều 156 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 quy định:

“Điều 156. Áp dụng văn bản quy phạm pháp luật

2. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn.”

Căn cứ các quy định nêu trên, nguyên tắc xuyên suốt của pháp luật về thuế TNDN là ưu đãi tách giữa địa bàn và khu (trong đó có khu công nghiệp, trừ khu công nghiệp thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội thuận lợi theo quy định của pháp luật).

Pháp luật thuế TNDN không quy định ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư tại Khu công nghiệp theo mức áp dụng đối với dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Trường hợp doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư mở rộng tại khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp thì không áp dụng ưu đãi thuế TNDN như địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

Theo Phụ lục III Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư thì tỉnh Vĩnh Phúc không thuộc danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư.

Đề nghị Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc căn cứ quy định của pháp luật, rà soát điều kiện thực tế của Công ty TNHH Piaggio Việt Nam để hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCTr Đặng Ngọc Minh (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Cục QLGS CST, phí và lệ phí;
- Vụ PC (BTC);
- Vụ HTQT (BTC);
- Vụ PC-TCT;
- Website TCT;
- Lưu VT, CS (3b).

(3; 8)

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH**



Lưu Đức Huy